Phụ lục XV BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Appendix XV

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSON

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hải Phòng, ngày 09 tháng 01 năm 2026

Haiphong, January 9, 2026

BÁO CÁO
Kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- CTCP Tập đoàn Bất động sản CRV.

To:
- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- CRV Real Estate Group Joint Stock Company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao *(tiedInformation on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organization*: Công ty cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy/ Hoang Huy Investment Services Joint Stock Company

- Quốc *tịch/Nationality: Việt Nam / Vietnam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/p assport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue: 0200815578; cấp lần đầu ngày/ issued for the first time on:10/05/2008, cấp thay đổi lần thứ 18/ issued for the 18 amendment:13/06/2025; nơi cấp / place of issue: Sở Tài chính thành phố Hải Phòng / Department of Finance of Hai Phong city*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Contact address/address of head office: Tòa nhà 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam / 116 Nguyen Duc Canh Building, Le Chan ward, Hai Phong, Vietnam*

- Điện thoại/ *Telephone:0225 385 4626 Fax: 0225 385 4626 Email: cbtt@hoanghuy.vn Website: hoanghuyhhs.vn*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: tổ chức có liên quan của người nội bộ / affiliated organization of internal person*

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu *có/ position at the public company, the fund management company on the registration date (if any):* ..... và ngày

không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: ..... (nêu rõ lý do)/*and the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the public company, the fund management company (specify the reason):*

**: Mục này chỉ dành cho trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/This item is only for cases in which the person subject to registration, after the trading registration, is no longer the internal person or affiliated person of internal person of the public company, fund management company.*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch *(đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information on the internal person of the public company/public fund who Is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/publlc fund):*

2.1. Đỗ Hữu Hạ

- Họ và tên người nội bộ/Name of Internal person: Đỗ Hữu Hạ

- Quốc tịch/Nationallty: Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.: 031055007883

- Địa chỉ thường trú/Permanent address: 183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội / 183 Ba Trieu, Hai Ba Trung, Hanoi

- Điện thoại liên hệ/ *Telephone:0225 385 4626; Fax: 0225 385 4626; Email: cbtt@hoanghuy.vn*

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/Position in the public company, the fund management company on the date when individual/organisation mentioned in item 1 registers the transaction: Chủ tịch HĐQT / Chairman of BOD

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: Chủ tịch HĐQT / Chairman of BOD

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of indlvidual/organization executing the transaction with the Internal person: Ông Đỗ Hữu Hạ là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy / Mr Do Huu Ha is Chairman of BOD of Hoang Huy Investment Services Joint Stock Company

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates held by the internal person (if any):): 0 cổ phiếu/ shares, (được tính trên tổng số cổ phiếu lưu hành dự kiến của CRV sau khi CRV kết thúc chào bán cổ phiếu / calculated on the expected total number of outstanding shares of CRV after CRV finishes offering shares)

2.2. Đỗ Hữu Hậu

- Họ và tên người nội bộ/Name of Internal person: Đỗ Hữu Hậu

- Quốc tịch/Nationallty: Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.: 031084000011

- Địa chỉ thường trú/Permanent address: 183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội / 183 Ba Trieu, Hai Ba Trung, Hanoi

- Điện thoại liên hệ/ *Telephone:0225 385 4626; Fax: 0225 385 4626; Email: cbtt@hoanghuy.vn*

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/Position in the public company, the fund management company on the date when individual/organisation mentioned in item 1 registers the transaction: thành viên HĐQT / Member of BOD

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: thành viên HĐQT / Member of BOD

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of

individual/organization executing the transaction with the Internal person_Ông Đỗ Hữu Hậu là Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy / Mr Do Huu Hau is Member of BOD of Hoang Huy Investment Services Joint Stock Company

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates held by the internal person (if any): 5.100 cổ phiếu / shares, 0,00076% (được tính trên tổng số cổ phiếu lưu hành dự kiến của CRV sau khi CRV kết thúc chào bán cổ phiếu / calculated on the expected total number of outstanding shares of CRV after CRV finishes offering shares)

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code:* CRV

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Underlying securities code (in case of covered warrants):*

4.Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3: không (chứng khoán thực hiện giao dịch không được lưu ký) / no (Securities to be traded are not deposited)*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:*

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm (đối với chứng quyền có bảo đảm*)/Number, ownership percentage of underlying securities (as mentioned at item 3) held before trading the covered warrants (in case of covered warrants): 236.470.680 cổ phiếu/ shares, 35,17% (được tính trên tổng số cổ phiếu lưu hành của CRV trước khi CRV thực hiện chào bán cổ phiếu / calculated on the total number of outstanding shares of CRV before CRV conducts the stock offering)*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng */Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type *of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): mua / purchase*

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/Number *of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading 5.911.767 cổ phiếu / shares*

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi*)/Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap).*

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/Type *of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap): mua / purchase*

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants traded: 5.911.767 cổ phiếu / shares*

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/the *value of executed transaction (calculated based on par value):* 153.705.942.000 VND

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) đã giao dịch/ *Value of covered warrants traded (at the latest issuing price):*

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/Number, *ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction:* 242.382.447 cổ phiếu/*shares, 35,17%*

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan*/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction of the executor and affiliated person:*

614.232.425 cổ phiếu/*shares, 89,12% (được tính trên tổng số cổ phiếu lưu hành dự kiến của CRV sau khi CRV kết thúc chào bán cổ phiếu / calculated on the expected total number of outstanding shares of CRV after CRV finishes offering shares)*

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants *:*

11. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction:* mua trực tiếp tại tổ chức phát hành / purchase directly from the issuer

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time: ngày/date* 08/01/2026

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The *reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed):*

**: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results:*

Nơi nhận:
Recipients:
- Như kính gửi/ As Recipients;
- Lưu / Archived.

TỔ CHỨC BÁO CÁO
REPORTING ORGANISATION
Giám đốc/ *Director*

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẤT ĐỘNG SẢN CRV

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẤT ĐỘNG SẢN CRV
DN: C=VN, L=HÀ NỘI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẤT ĐỘNG SẢN CRV, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0102003419
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.01.09 09:06:59 +07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.2.1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ HOÀNG HUY
CHI NHÁNH TP HẢI PHÒNG

Nguyễn Thế Hùng